

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 154/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 87/01 Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Công L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đăk Rơ Wa, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày L biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tuyết T và anh Nguyễn Công L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Tuyết T và anh Nguyễn Công L thoả thuận - thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Giao con chung là Nguyễn Công Huy H1, sinh ngày 18/9/2014 và Nguyễn Công Gia H2, sinh ngày 02/3/2018 cho chị Nguyễn Thị Tuyết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T không yêu cầu

anh L cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Công L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 24, Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Tuyết T nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0001527 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Đăk Rơ Wa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiê